

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHÔNG HOÀN THÀNH HỌC PHÍ
HỌC PHẦN THỰC TẬP CUỐI KHÓA
ĐỢT 5 NĂM HỌC 2022 - 2023 (KHÔNG ĐƯỢC THAM GIA THỰC TẬP)**

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
1	030236200153	Lê Thị Thu	Thảo	29/03/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Hồ Thị Linh
2	030236200120	Tô Hồng	Phước	10/01/2002	DH36TM01	113	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Mạnh Toàn
3	030236200060	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	03/01/2002	DH36CDS01	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
4	030236200035	Phạm Thị	Đào	19/01/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà
5	030236200046	Phạm Thị Hồng	Hà	25/11/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tố Uyên
6	030236200224	Phạm Kim	Vy	19/08/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
7	030236200196	Lê Anh	Vũ	07/11/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Thị Tường Vi
8	030236200160	Nguyễn Thị Hồng	Thu	25/09/2002	DH36TM02	111	HTTT Quản lý	ThS. Nguyễn Văn Kiên
9	030234180042	Nguyễn Xuân	Hoành	17/09/2000	DH34TM01	126	HTTT Quản lý	ThS. Phó Hải Đăng
10	030236200041	Nguyễn Thị Thanh	Giang	14/02/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
11	030236200081	Nguyễn Thị Thu	Lý	03/11/2002	DH36CDS02	114	HTTT Quản lý	ThS. Trần Đức Tùng
12	030236200070	Nguyễn Đắc	Khải	22/02/2001	DH36TM01	104	HTTT Quản lý	ThS. Trần Việt Tâm
13	030236200110	Hồ Cẩm	Nhung	01/01/2002	DH36TM02	116	HTTT Quản lý	TS. Lê Nguyên Hoàng
14	030236200140	Nguyễn Ngọc	Tiền	26/09/2002	DH36CDS01	116	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
15	030236200008	Mai Thị Ngọc	Ánh	17/09/2002	DH36CDS02	116	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
16	030236200012	Hoàng Vũ Thiên	Cơ	16/11/2002	DH36CDS02	111	HTTT Quản lý	TS. Nguyễn Duy Thanh
17	030536200266	Neáng	Thai	30/07/2001	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Đoàn Quỳnh Phương
18	030536200267	Đặng Nữ Tuyết	Trinh	19/05/2001	DH36KT02	116	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Đoàn Trang
19	030536200277	Võ Phan Hoàng	Trân	17/07/2002	DH36KT06	122	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Hiền

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
20	030535190171	Đoàn Gia	Phú	16/06/2001	DH35KT05	127	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
21	030536200150	Võ Dương Tâm	Như	02/12/2002	DH36KT03	111	Kế toán	TS. Nguyễn Thị Kim Phụng
22	030535190271	Nguyễn Thu	Uyên	19/02/2001	DH35KT05	115	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
23	030536200253	Nguyễn Thị Thảo	Vi	07/09/2002	DH36KT01	108	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
24	030536200256	Lê Thị Cẩm	Vy	17/11/2002	DH36KT04	117	Kế toán	TS. Trần Thị Thu Thủy
25	030836200158	Võ Thị	Tinh	1/10/2002	DH36KQ04	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Hoàng Thị Thanh Thủy
26	030836200189	Lương Thị Thanh	Thủy	12/03/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Nguyễn Văn Kiên
27	030836200090	Nguyễn Lý Thiên	Lộc	1/1/2002	DH36KQ01	116	Kinh tế quốc tế	ThS. Võ Lê Linh Đan
28	030836200045	Võ Thị	Hậu	25/08/2002	DH36KQ02	116	Kinh tế quốc tế	TS. Lê Nguyên Hoàng
29	030836200026	Trần Cao Kỳ	Duyên	16/12/2002	DH36KQ05	119	Kinh tế quốc tế	TS. Nguyễn Xuân Trường
30	030736200016	Trương Thùy	Dương	21/07/2002	DH36LK02	124	Luật kinh tế	Cô: Bùi Kim Dung
31	030136200428	Đặng Hồng Yến	Nhi	31/03/2002	DH36NH01	115	Ngân hàng	ThS. Phạm Thanh Nhật
32	030136200249	Trần Hoàng	Kiệt	10/09/2002	DH36NH03	127	Ngân hàng	ThS. Trần Kim Long
33	030632160041	NGUYỄN THỊ KIM	ANH	07/04/1997	DH32NH06	124	Ngân hàng	ThS. Trần Thị Bình An
34	030136200454	Trần Thị Hồng	Nhung	03/11/2002	DH36NH04	124	Ngân hàng	TS. Lê Thanh Ngọc
35	030136200706	Kiều Thị Ngọc	Trinh	24/10/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Anh Tú
36	030136200298	Trần Thị Mỹ	Linh	04/04/2002	DH36NH05	127	Ngân hàng	TS. Nguyễn Hoàng Vĩnh Lộc
37	030136200421	Nguyễn Thị	Nguyệt	08/03/2002	DH36NH02	118	Ngân hàng	TS. Nguyễn Minh Nhật
38	030136200377	Trần Thị Thu	Ngân	18/08/2002	DH36NH04	118	Ngân hàng	TS. Phạm Hải Nam
39	030134180464	Ngô Nguyễn Bảo	Toàn	26/05/2000	DH34NH04	120	Ngân hàng	TS. Trần Thị Vân Trà
40	030136200504	Đoàn Thị Bích	Phượng	09/09/2002	DH36NH05	118	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
41	030136200503	Võ Thị Thu	Phương	10/09/2002	DH36NH07	121	Ngân hàng	TS. Trần Vương Thịnh
42	030436200253	Nguyễn Thị Minh	Anh	01/12/2002	DH36AV02	117	Ngoại ngữ	Lê Nguyễn Bảo
43	030435190145	Lê Triều Hạnh	Nhi	17/04/2001	DH35AV03	132	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy
44	030436200133	Trần Thị Hồng	Nhung	10/09/2002	DH36AV03	121	Ngoại ngữ	Lê Thị Minh Thủy

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Thuộc lớp	STCTL	Khoa Quản lý	GV Hướng dẫn
45	030436200146	Nguyễn Anh	Quân	13/04/2002	DH36AV01	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hoàn Vũ
46	030436200097	Trần Thị	Ly	10/01/2002	DH36AV02	115	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
47	030436200101	Nguyễn Xuân	Mai	20/12/2002	DH36AV02	119	Ngoại ngữ	Nguyễn Hồng Oanh
48	030336200033	Nguyễn Trần Thùy	Dung	30/07/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	PGS.TS. Trần Văn Đạt
49	030336200203	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	08/12/2002	DH36MK02	115	Quản trị kinh doanh	ThS. Đinh Thu Quỳnh
50	030336200344	Nguyễn Thùy	Dung	29/05/2002	DH36QT01	116	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
51	030336200013	Lý Thiên	Ân	29/04/2002	DH36QT01	108	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Anh Thy
52	030336200101	Đặng Thị	Hương	07/09/2002	DH36QT01	113	Quản trị kinh doanh	ThS. Nguyễn Thị Thanh
53	030336200267	Phan Thị	Thảo	20/08/2002	DH36MK02	119	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
54	030336200244	Nguyễn Thanh	Tùng	31/07/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Phạm Ngọc Thu Trang
55	030336200064	Trần Thị	Hào	29/08/2002	DH36MK02	112	Quản trị kinh doanh	ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh
56	030336200327	Vũ Hoàng	Vũ	17/04/2002	DH36MK02	116	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh
57	030336200178	Hà Yến	Nhi	20/06/2002	DH36MK01	117	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân
58	030336200352	Huỳnh Thị Hồng	Vy	20/04/2002	DH36MK03	119	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
59	030336200001	Nguyễn Xuân	An	19/12/2002	DH36MK04	111	Quản trị kinh doanh	TS. Nguyễn Văn Đạt
60	030335190011	Nguyễn Quốc Hùng	Anh	14/11/2001	DH35QT02	130	Quản trị kinh doanh	TS. Trần Dục Thức
61	030136200458	Lê Kiều	Như	09/05/2002	DH36TC06	121	Tài chính	PGS.TS Lê Phan Thị Diệu Thảo
62	030136200649	Trương Hồ Minh	Thư	06/03/2002	DH36TC03	121	Tài chính	TS. Nguyễn Phước Kinh Kha

Tổng 62 sinh viên